



# TẠP CHÍ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LÂM NGHIỆP

ISSN 1859-3828

TRƯỜNG ĐHLN

\*\*\*

TẠP CHÍ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LÂM NGHIỆP

\*\*\*

SỐ 4 - 2021



**SỐ 4**  
**2021**

VIET NAM NATIONAL UNIVERSITY OF FORESTRY

**Tạp chí:**

**KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ  
LÂM NGHIỆP**

**ISSN: 1859 - 3828**

**NĂM THỨ MƯỜI**

**SỐ 4 NĂM 2021**

**PHỤ TRÁCH TẠP CHÍ  
TRẦN VĂN CHỨ**

**PHÓ TỔNG BIÊN TẬP  
BÙI THẾ ĐỒI  
NGUYỄN VĂN HÙNG**

**TÒA SOẠN**

Ban Tạp chí KH&CN Lâm nghiệp  
Trường Đại học Lâm nghiệp  
Xuân Mai – Chương Mỹ – Hà Nội  
ĐT: 024. 8588. 3318  
Email: Tapchikhcnln@vnuf.edu.vn

**Giấy phép số:**

1948/GP – BTTTT  
Bộ Thông tin – Truyền thông  
cấp ngày 23 tháng 10  
năm 2012

In tại Công ty Cổ phần Khoa học và  
Công nghệ Hoàng Quốc Việt  
Địa chỉ: Số 18 Hoàng Quốc Việt,  
Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

**MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
▪ <b>Đông Huy Giới, Tô Hoàng Anh Minh, Ngô Thị Vân Anh, Nguyễn Hoàng Hải, Vũ Ngọc Hương, Nguyễn Thị Bích Lưu, Bùi Thị Thu Hương.</b> Nghiên cứu ảnh hưởng của một số yếu tố đến khả năng nhân giống <i>in vitro</i> cây hoa sen Hồ Tây ( <i>Nelumbo nucifera</i> Gaertn.)	<b>3-10</b>
▪ <b>Phan Thị Thu Hiền, Phạm Bá Hải, Bùi Thị Thủy, Phạm Ngọc Quỳnh, Phạm Bích Ngọc.</b> Nghiên cứu quy trình tái sinh hiệu quả giống mía KK3 thông qua callus phát sinh từ cuộn lá non	<b>11-20</b>
▪ <b>Nguyễn Thị Hà Phương Loan, Bùi Thị Mai Hương, Phùng Thị Ly, Nguyễn Thị Hồng Gấm.</b> Xác định mã vạch ADN phục vụ giám định dòng Lan Phi điệp năm cánh trắng mắt nai ( <i>Dendrobium anosmum</i> )	<b>21-28</b>
▪ <b>Phùng Văn Tĩnh, Ngô Gia Lạc, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Kiên Cường, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Hạnh Tâm.</b> Đặc điểm biến dị và khả năng di truyền một số tính trạng sinh trưởng, chất lượng thân cây Keo lá liềm ( <i>Acacia crassiparva</i> A. Cunn ex Benth) trong khảo nghiệm hậu thế thế hệ hai tại huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương	<b>29-37</b>
▪ <b>Phạm Văn Hường, Lê Hồng Việt, Nguyễn Thị Hà, Dương Thị Ánh Tuyết, Kiều Phương Anh, Phạm Thị Luận.</b> Ảnh hưởng của ánh sáng đến thảm tươi, cây bụi và cây tái sinh trong lỗ trống ở kiểu rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới tại Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai	<b>38-46</b>
▪ <b>Lê Thị Khiếu, Nguyễn Minh Thanh, Lê Hùng Chiên, Cao Minh Nhất, Lê Văn Cường.</b> Phân vùng điều kiện lập địa thích hợp trồng rừng sản xuất cho cây Keo tai tượng và lát hoa tại tỉnh Hòa Bình	<b>47-57</b>
▪ <b>Dương Hồng Quân, Nguyễn Đức Kiên, Trần Việt Hà.</b> Sinh trưởng các dòng Keo lai ( <i>Acacia hybrid</i> ) trong khảo nghiệm dòng vô tính tại Ba Vì, Hà Nội và Cam Lộ, Quảng Trị	<b>58-65</b>
▪ <b>Phan Quốc Chính, Trần Quang Bảo, Lã Nguyên Khang, Lê Ngọc Hoàn, Trương Văn Thành.</b> Vai trò của sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp đối với sinh kế của người dân ở Tây Nguyên	<b>66-76</b>
▪ <b>Nguyễn Hải Hà, Nguyễn Thị Hải Ninh, Đặng Hữu Giang, Đinh Sỹ Tường.</b> Đa dạng thành phần loài Lưỡng cư - Bò sát ở núi Chứa Chan, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	<b>77-86</b>
▪ <b>Hoàng Thị Hằng, Phùng Văn Khả, Nguyễn Thị Mai Lương, Lê Nhật Minh.</b> Nghiên cứu khả năng phòng trừ sâu ăn lá trên rau họ hoa thập tự Brassicaceae từ dung dịch quả bồ hòn ( <i>Sapindus mukorossi</i> Gaertn.)	<b>87-95</b>
▪ <b>Lê Thị Ngân, Đông Thanh Hải, Bùi Thế Đồi.</b> Nghiên cứu nhận thức và thái độ của cộng đồng địa phương đến phát triển du lịch sinh thái tại Vườn quốc gia Cát Bà	<b>96-106</b>
▪ <b>Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Thanh Tuấn, Nguyễn Văn Hợp, Lê Hồng Việt.</b> Ảnh hưởng của kích thước ô mẫu đến phân bố các chỉ số đa dạng loài cây gỗ trong rừng tự nhiên khu vực Tân Phú, Đồng Nai	<b>107-117</b>
▪ <b>Vũ Văn Thái, Nguyễn Hải Hòa, Lê Thị Quỳnh Hoa, Nguyễn Minh Ngọc, Tống Phước Hoàng Hiếu, Nguyễn Duy Liêm.</b> Sử dụng chỉ số viễn thám phát hiện mất rừng trên ảnh Sentinel-2 tại tỉnh Thừa Thiên - Huế	<b>118-127</b>
▪ <b>Đông Thị Thanh, Kiều Trí Đức.</b> Đặc điểm các nguồn lực ảnh hưởng đến sinh kế hộ gia đình sau di dân tái định cư tại xã Vây Nưa, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình	<b>128-138</b>
▪ <b>Trần Thị Đăng Thúy, Bùi Văn Năng, Ngô Hoàng Trung Hiếu.</b> Đánh giá tác động của một số hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp tới chất lượng đất và nước tại Vườn quốc gia Xuân Sơn, tỉnh Phú Thọ	<b>139-149</b>
▪ <b>Nguyễn Thành Tuấn, Bùi Mai Hương, Nguyễn Thị Mai Lương, Trần Tuấn Kha, Nguyễn Thị Thơ.</b> Thành phần loài nấm trong gỗ Tràm hương ( <i>Aquilaria crassna</i> Pierre ex Lecomte) tại huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	<b>150-157</b>
▪ <b>Trần Thị Bình, Xuân Thị Thu Thảo, Phạm Thị Trang, Nguyễn Hoàng Hải, Đào Thị Thuỳ Dương.</b> Đặc điểm địa chất, thảm thực vật và động vật tại núi Khe Pẩu, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang	<b>158-167</b>
▪ <b>Lê Ngọc Diệp.</b> Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn trường đại học của học sinh trung học phổ thông trên địa bàn huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	<b>168-177</b>
▪ <b>Xuân Thị Thu Thảo, Đặng Thị Huyền Trang, Phạm Thị Trang.</b> Thực trạng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực đất đai tại thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2020	<b>178-188</b>

**FORESTRY SCIENCE AND  
TECHNOLOGY JOURNAL**

ISSN: 1859 - 3828

**THE TENTH YEAR**

**NO. 4 - 2021**

**Responsible for the journal  
Tran Van Chu**

**Deputy Editor-in-Chief:  
Bui The Doi  
Nguyen Van Hung**

**Head – office**

Journal of Forestry Science and  
Technology Department  
Vietnam National University of Forestry  
Chuong My – Ha Noi – Viet Nam  
Tel: 024.8588.3318  
Email: Tapchikhenln@vnuf.edu.vn

**License number:**

1948/GP - BTTTT  
Ministry of Information and  
Communications issued  
on 23 October 2012

Printing in Hoang Quoc Viet  
Technology and Science  
Joint Stock Company

**CONTENTS**

	<b>Page</b>
▪ <b>Dong Huy Gioi, To Hoang Anh Minh, Ngo Thi Van Anh, Nguyen Hoang Hai, Vu Ngoc Huong, Nguyen Thi Bich Luu, Bui Thi Thu Huong.</b> Study on the effects of some factors for micropropagation of Ho Tay lotus ( <i>Nelumbo nucifera</i> Gaertn.)	<b>3-10</b>
▪ <b>Phan Thi Thu Hien, Pham Ba Hai, Bui Thi Thuy, Pham Ngoc Quynh, Pham Bich Ngoc.</b> Study on the efficient protocol regeneration of KK3 variety sugarcane through callus developed from young leaf rolls	<b>11-20</b>
▪ <b>Nguyen Thi Ha Phuong Loan, Bui Thi Mai Huong, Phung Thi Ly, Nguyen Thi Hong Gam.</b> Identification of DNA barcoding sequences to characterize <i>Dendrobium anosmum</i> with five petals and pink-eye	<b>21-28</b>
▪ <b>Phung Van Tinh, Ngo Gia Lac, Nguyen Anh Tuan, Nguyen Kien Cuong, Nguyen Van Quy, Nguyen Hanh Tam.</b> Research of variation characteristics and genetic possibility on several growth traits, trunk quality of <i>Acacia crassicarpa</i> A. Cunn ex Benth in posterity test second generation in Bau Bang district, Binh Duong province	<b>29-37</b>
▪ <b>Pham Van Huong, Le Hong Viet, Nguyen Thi Ha, Duong Thi Anh Tuyet, Kieu Phuong Anh, Pham Thi Luan.</b> Influence of light on vegetation, shrub and regenerative trees in the gap of the tropical moist evergreen closed forest in Dong Nai Culture and Nature Reserve	<b>38-46</b>
▪ <b>Le Thi Khieu, Nguyen Minh Thanh, Le Hung Chien, Cao Minh Nhat, Le Van Cuong.</b> Site conditions and partitioning of some tree species for production afforestation in Hoa Binh province	<b>47-57</b>
▪ <b>Duong Hong Quan, Nguyen Duc Kien, Tran Viet Ha.</b> Growth of Acacia hybrid clones in clonal trial at Ba Vi, Ha Noi and Cam Lo, Quang Tri	<b>58-65</b>
▪ <b>Phan Quoc Chinh, Tran Quang Bao, La Nguyen Khang, Le Ngoc Hoan, Truong Van Thanh.</b> Role of agriculture production on forestry land for people's livelihoods in The Central Highland	<b>66-76</b>
▪ <b>Nguyen Hai Ha, Nguyen Thi Hai Ninh, Dang Huu Giang, Dinh Sy Tuong.</b> Diversity of amphibians and reptiles from Chua Chan mountain, Xuan Loc district, Dong Nai province	<b>77-86</b>
▪ <b>Hoang Thi Hang, Phung Van Kha, Nguyen Thi Mai Luong, Le Nhat Minh.</b> Study on preventive effects on leaf-eating insects of brassicaceae species by the soapnut ( <i>Sapindus mukorossi</i> Gaertn.) solutions	<b>87-95</b>
▪ <b>Le Thi Ngan, Dong Thanh Hai, Bui The Doi.</b> Perceptions and attitudes of local communities towards ecotourism development in Catba National Park	<b>96-106</b>
▪ <b>Nguyen Van Quy, Nguyen Thanh Tuan, Nguyen Van Hop, Le Hong Viet.</b> Effect of sample plot size on distribution of woody species diversity indices in natural forest at Tan Phu area, Dong Nai	<b>107-117</b>
▪ <b>Vu Van Thai, Nguyen Hai Hoa, Le Thi Quynh Hoa, Nguyen Minh Ngoc, Tong Phuoc Hoang Hieu, Nguyen Duy Liem.</b> Using spectral indices derived from Sentinel-2 imagery to detect forest loss in Thua Thien - Hue province, Vietnam	<b>118-127</b>
▪ <b>Dong Thi Thanh, Kieu Tri Duc.</b> Characteristics of resources affecting household livelihoods after migration and resettlement in Vay Nua commune, Da Bac district, Hoa Binh province	<b>128-138</b>
▪ <b>Tran Thi Dang Thuy, Bui Van Nang, Ngo Hoang Trung Hieu.</b> Assessment of impacts of some activities in agricultural and forestry production on soil and water quality in Xuan Son National Park, Phu Tho province	<b>139-149</b>
▪ <b>Nguyen Thanh Tuan, Bui Mai Huong, Nguyen Thi Mai Luong, Tran Tuan Kha, Nguyen Thi Tho.</b> Ingredient of fungal endophytes isolated from agarwood tree <i>Aquilaria crassna</i> Pierre ex Lecomte in Huong Khe district, Ha Tinh province	<b>150-157</b>
▪ <b>Tran Thi Binh, Xuan Thi Thu Thao, Pham Thi Trang, Nguyen Hoang Hai, Dao Thi Thuy Duong.</b> The geological, flora and fauna characteristics of Khe Pau mountain, Lam Binh district, Tuyen Quang province	<b>158-167</b>
▪ <b>Le Ngoc Diep.</b> Factors for decision to enroll a university of high-school students in Trang Bom district, Dong Nai province	<b>168-177</b>
▪ <b>Xuan Thi Thu Thao, Dang Thi Huyen Trang, Pham Thi Trang.</b> The situation of citizen reception, settlement of complaints and denunciations in land field at Sam Son city, Thanh Hoa province 2016-2020 period	<b>178-188</b>